KẾ HOẠCH KIỂM THỬ

**Website bán máy ảnh**

Hà Nội, 01/01/2022

Mục lục

1 Tổng quan 3

1.1 Giới thiệu chung 3

1.2 Các tài liệu liên quan 3

1.3 Giới thiệu chung về dự án 3

1.4 Phạm vi kiểm thử 3

1.5 Các rủi ro 4

2 Các tiêu chí chấp nhận sản phẩm 4

3 Chiến lược kiểm thử 4

4 Lịch trình công việc 4

5 Các sản phẩm bàn giao 4

# Tổng quan

## Giới thiệu chung

Tài liệu kế hoạch kiểm thử này đưa ra các mục đích sau:

* Xác định thông tin cơ bản về dự án và các thành phần chức năng được kiểm thử và không được kiểm thử.
* Liệt kê những yêu cầu cho việc kiểm thử (Test Requirements).
* Những chiến lược kiểm thử nên được sử dụng.

## Các tài liệu liên quan

| Tên tài liệu | Tác giả | Phiên bản | Ngày duyệt |
| --- | --- | --- | --- |
| Tài liệu mô tả yêu cầu hệ thống | Trần Ngọc Hoàng | 01 | 01/01/2022 |
| Mẫu kế hoạch kiểm thử | Trần Ngọc Hoàng | 01 | 01/01/2022 |
| Mẫu test case | Trần Ngọc Hoàng | 01 | 01/01/2022 |
| Mẫu test report | Trần Ngọc Hoàng | 01 | 01/01/2022 |

## Giới thiệu chung về dự án

Website bán máy ảnh là một trang Website cung cấp những máy ảnh mới nhất hiện nay, những chiếc máy ảnh có đầy đủ những tính năng hiện đại nhất giúp bạn có thể chụp ảnh quay phim. Website giúp bạn tìm được chiếc máy ảnh phù hợp với mình

nhất với một mức giá khá ổn và chất lượng máy ảnh thì cực kì tốt.

## Phạm vi kiểm thử

### Những chức năng được kiểm thử

* Đăng nhập: Kiểm tra chức năng đăng nhập vào hệ thống với tài khoản vừa tạo.
* Xem máy ảnh theo danh mục: Kiểm tra chức năng cho phép người dùng chọn danh mục máy ảnh trong danh sách danh mục và liệt kê các máy ảnh với các thông tin chi tiết về máy ảnh của danh mục đó.
* Bảo trì máy ảnh: Kiểm tra chức năng cho phép người quản lý Website thực hiện các công việc cụ thể:
* Xem chi tiết máy ảnh
* Thêm máy ảnh
* Xóa máy ảnh
* Sửa máy ảnh

### Những giao diện được kiểm thử

* Đăng nhập
* Xem máy ảnh
* Bảo trì máy ảnh

### Những chức năng và giao diện không được kiểm thử

* Những chức năng và giao diện không được đặc tả trong tài liệu Bài tập lớn cho sinh viên môn học Phân tích và thiết kế phần mềm:
* Xem máy ảnh mới
* Bảo trì danh mục
* v.v…

## Các rủi ro

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Rủi ro** | **Cách khắc phục** | **Mức độ rủi ro** |
| 1 | Thay đổi yêu cầu làm ảnh hưởng đến nguồn nhân lực và chiến lược test. | Lập lại plan sao cho phù hợp với lịch trình thực tế khi thay đổi yêu cầu, có thể chọn cách tăng thêm nguồn nhân lực cho dự án, hoặc tăng thời gian làm việc ngoài giờ cho nhân viên. | Cao |
| 2 | Sản phẩm mà lập trình viên thực hiện không kịp theo thời gian như lịch trình đề ra. | Yêu cầu cập nhật tiến độ công việc thường xuyên để quản ly kịp thời các thay đổi về thời gian và kĩ thuật. | Cao |

# Các tiêu chí chấp nhận sản phẩm

Tỉ lệ test case đạt( passed): 100%

Tỉ lệ test case không đạt (failed): 0%

Hệ thống chạy ổn định trên các trình duyệt web khác nhau (IE, Firefox và Google Chrome, Microsoft Edge).

# Chiến lược kiểm thử

* Kiểm thử ở mức hệ thống (ST) và kiểm thử chấp nhận (UAT)
* Dùng kiểu kiểm thử thủ công (manual test) bao gồm kiểm thử GUI và từng chức năng.
* Việc kiểm thử chỉ bắt đầu khi đã hoàn thiện bộ test case để kiểm thử GUI và chức năng.
* Thiết kế test case theo phương pháp phân vùng tương đương.
* Chỉ thực hiện kiểm thử hồi quy, không thực hiện kiểm thử lại.
* Các yêu cầu phi chức năng khác: tải trọng, hiệu năng…không được kiểm thử

# Lịch trình công việc

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Mốc công việc | **Sản phẩm** | **Thời gian** | **Bắt đầu** | **Kết thúc** |
| Lập kế hoạch kiểm thử | Test plan | 2 ngày | 01/01/2022 | 02/01/2022 |
| Xem lại các tài liệu | Test plan | 2 ngày | 01/01/2022 | 02/01/2022 |
| Thiết kế các testcase | Test case | 2 ngày | 01/01/2022 | 02/01/2022 |
| Viết các testcase | Test case | 2 ngày | 01/01/2022 | 02/01/2022 |
| Xem lại các testcase | Test case | 2 ngày | 01/01/2022 | 02/01/2022 |
| Thực thi các testcase | Test case | 2 ngày | 01/01/2022 | 02/01/2022 |
| Ghi nhận và đánh giá kết quả kiểm thử | Test report | 2 ngày | 01/01/2022 | 02/01/2022 |

# Các sản phẩm bàn giao

| **STT** | **Sản phẩm** | **Ngày bàn giao** | **Người bàn giao** | **Người nhận** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Test plan | 02/01/2022 | Trần Ngọc Hoàng | Đặng Quỳnh Nga |
| 2 | Test case | 02/01/2022 | Trần Ngọc Hoàng | Đặng Quỳnh Nga |
| 3 | Test report | 02/01/2022 | Trần Ngọc Hoàng | Đặng Quỳnh Nga |